

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: “Tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lý Thị Thanh Huyền

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Lan Anh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên họp:
Bà Trần Khánh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 80/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2020 về việc tuyên bố một người hạn chế năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2020/QĐST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Cụ Lê Thị Đ, sinh năm 1925.

Địa chỉ: khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

(Có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đào Thị Đ1, sinh năm 1952.

Địa chỉ: khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Những người tham gia tố tụng khác:

Ông Đào Ánh M, sinh năm 1956

Địa chỉ: Khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

(Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 29/7/2020 cũng như lời khai tại Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, cụ Lê Thị Đ trình bày:

Cụ và cụ ông Đào Văn T1 (mất năm 1991) có sinh được bà Đào Thị Đ, sinh năm 1952. Từ khi sinh ra, gia đình cụ phát hiện ra bà Đ không bình thường như những đứa trẻ khác, không phát triển về trí não. Gia đình biết được bà Đ bị bệnh thần kinh bẩm sinh, bà Đ không tham gia lớp học văn hóa nào. Bà Đ có thể đi lại và nói được nhưng bà Đ không nhận thức được bất kỳ ai hay bất kỳ việc gì, không hiểu được những điều người khác nói. Về sinh hoạt cá nhân có lúc tự làm được nhưng nhiều lúc phải có người khác hỗ trợ. Hàng ngày, bà Đ đi khắp nơi vừa đi vừa cười, vừa đi vừa nói. Khi có người hỏi bà Đ không trả lời hoặc có trả lời nhưng nói linh tinh, không liên quan đến câu hỏi. Bà Đ bị bệnh bẩm sinh nhưng gia đình chưa cho đi khám ở đâu. Đến năm 2011 gia đình đưa bà Đ đi khám sức khỏe tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ đến ngày 15/11/2011 có kết luận là thiếu năng trí tuệ, không đủ sức khỏe nuôi sống và tự phục vụ bản thân, từ đó đến nay bà Đ được hưởng trợ cấp xã hội.

Đến nay gia đình làm một số việc liên quan đến quyền nhân thân của bà Đ nên đề nghị tuyên bố bà Đ bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Sau khi có kết quả giám định cụ Đ thay đổi yêu cầu, yêu cầu tuyên bố bà Đào Thị Đ1, sinh năm 1952 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đồng thời chỉ định ông Đào Ánh Mão, sinh năm 1956 (em trai bà Đ1) là người giám hộ cho bà Đ1.

Người tham gia tố tụng khác là ông Đào Ánh M, theo bản tự khai ngày 07/9/2020 trình bày: Nhất trí với lời trình bày và yêu cầu của cụ Đ và ông nhất trí làm người giám hộ cho bà Đ1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi cư trú tại khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu đề ngày 29/7/2020 và Biên bản lấy lời khai của người yêu cầu cụ Lê Thị Đ khai: Bà Đào Thị Đ1, sinh năm 1952. Từ khi sinh ra, gia đình cụ phát hiện ra bà Đ1 không bình thường như những đứa trẻ khác, không phát triển về trí não. Chính vì vậy gia đình biết được bà Đ1 bị bệnh thần kinh bẩm sinh, bà Đ1 không tham gia lớp học văn hóa nào. Bà Đ1 có thể đi lại và nói được nhưng bà Đ1 không nhận thức được bất kỳ ai hay bất kỳ việc gì, không hiểu được những điều người khác nói. Về sinh hoạt cá nhân có lúc tự làm được nhưng nhiều lúc phải có người khác hỗ trợ. Hàng ngày bà Đ1 đi khắp nơi vừa đi vừa cười, vừa đi vừa nói. Khi có người hỏi bà Đ1 không trả lời

hoặc có trả lời nhưng nói linh tinh, không liên quan đến câu hỏi. Cụ Đ yêu cầu tuyên bố bà Đ1 bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nhưng sau khi có kết quả giám định cụ Đén thay đổi yêu cầu, yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà Đ1.

Căn cứ Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 28/2020/SKTT ngày 27/8/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc đối với bà Đào Thị Đ1, sinh năm 1952; địa chỉ: Khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Sau khi tiến hành giám định đã kết luận như sau:

“Đào Thị Đ1, sinh năm 1952, ở khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ bị bệnh Chậm phát triển tâm thần.

Hiện tại: Đào Thị Đ1 có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi”.

Tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự quy định về người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi: “1. Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ”.

Như vậy, lời trình bày của cụ Đ phù hợp với kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 28/2020/SKTT ngày 27/8/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc đối với bà Đào Thị Đ1, phù hợp với tình trạng thực tế của bà Đ1 tại thời điểm giám định nên yêu cầu của cụ Đ về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đào Thị Đ1 khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông Đào Ánh M là người giám hộ cho bà Đào Thị Đ1 là có căn cứ cần được chấp nhận. Ông Mão thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ quy định tại Điều 58; Điều 59 Bộ luật Dân sự.

[3] Về lệ phí: Cụ Lê Thị Đ là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát biểu: Về các trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của cụ Lê Thị Đ về việc yêu cầu tuyên bố bà Đào Thị Đ1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, chỉ định ông Đào Ánh M là người giám hộ cho bà Đ1 theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23, điểm d khoản 1 Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 60, Điều 61, Điều 62, Điều 63 của Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của cụ Lê Thị Đ về việc tuyên bố bà Đào Thị Đ1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tuyên bố bà Đào Thị Đ1, sinh năm 1952, ở khu 3, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Đào Ánh M là người giám hộ cho bà Đào Thị Đ1, ông M thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ quy định tại Điều 58; Điều 59 Bộ luật Dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn khoản lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho cụ Lê Thị Đ.

- Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Việt Trì;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lý Thị Thanh Huyền

